

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI BÌNH, TỈNH THÁI BÌNH

Căn cứ Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55; 81; 82; 83 và 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 100/2022/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 7 năm 2022 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Chị Phạm Thị Thanh N, sinh năm 1980;

- Anh Lê Hồng K, sinh năm 1979;

Đều đăng ký hộ khẩu thường trú: Số nhà 29, đường Đ, tổ 01, phường B, thành phố T, tỉnh T.

Đều cư trú: Tổ 2, phường H, thành phố T, tỉnh T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Hôn nhân giữa chị Phạm Thị Thanh N và anh Lê Hồng K được xác lập trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 31 tháng 7 năm 2018 tại Ủy ban nhân dân phường B, thành phố T, tỉnh T, tại thời điểm kết hôn, anh chị đủ điều kiện kết hôn là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống, vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, không tìm được tiếng nói chung, dẫn đến sống ly thân. Nay chị N và anh K đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích của hôn nhân không đạt được, yêu cầu thuận tình ly hôn của chị N và anh K là tự nguyện, không trái pháp luật nên được chấp nhận.

[2] Về quan hệ con chung: Chị Phạm Thị Thanh N và anh Lê Hồng K có hai con chung là Lê Minh Đ1, sinh ngày 24/12/2007 và Lê Cát Nhã P, sinh ngày 31/5/2018. Ly hôn, chị N và anh K thỏa thuận: Chị N trực tiếp nuôi

dưỡng hai con chung. Anh K tự nguyện cấp dưỡng cho mỗi con là 2.500.000 đồng/tháng (*hai triệu năm trăm nghìn đồng một tháng*), tổng hai con là 5.000.000 đồng/tháng (*năm triệu đồng một tháng*), kể từ tháng 8 năm 2022 đến khi mỗi con đủ 18 tuổi.

Sự thỏa thuận của chị N và anh K về nuôi con là tự nguyện, không trái pháp luật, đảm bảo quyền lợi chính đáng của con chung nên được chấp nhận.

[3] Về quan hệ tài sản: Chị Phạm Thị Thanh N và anh Lê Hồng K không yêu cầu nên Tòa án không đặt ra giải quyết.

[4] Về lệ phí: Chị Phạm Thị Thanh N và anh Lê Hồng K phải nộp lệ phí giải quyết việc ly hôn theo quy định của pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Phạm Thị Thanh N và anh Lê Hồng K.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ con chung: Chị Phạm Thị Thanh N trực tiếp nuôi dưỡng hai con chung là Lê Minh Đ1, sinh ngày 24/12/2007 và Lê Cát Nhã P, sinh ngày 31/5/2018. Anh Lê Hồng K cấp dưỡng cho mỗi con là 2.500.000 đồng/tháng (*hai triệu năm trăm nghìn đồng một tháng*), tổng hai con là 5.000.000 đồng/tháng (*năm triệu đồng một tháng*), kể từ tháng 8 năm 2022 đến khi mỗi con đủ 18 tuổi.

Anh K có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung. Hai bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng cho con khi cần thiết.

- Về quan hệ tài sản: Không đặt ra giải quyết.

- Về lệ phí Tòa án: Chị Phạm Thị Thanh N và anh Lê Hồng K mỗi người phải chịu 150.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự.

(*Chuyển số tiền 300.000 đồng chị N và anh K đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Bình theo Biên lai thu tạm ứng lệ phí số 0000710 ngày 14 tháng 7 năm 2022 sang thi hành lệ phí*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND TP. Thái Bình;
- UBND phường B, TP. T, tỉnh T; GCNKH số 50 ngày 31/7/2018);
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Lý

